

Số:01/2025/QĐST-DS

Sông Công, ngày 06 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 26, 147, khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 166, 353, 357, 463, 440, 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 68/2024/TLST- DS ngày 04 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ông Bùi Văn M1, sinh năm 1960,

Địa chỉ: Tổ 14, phường T, thành phố T, tỉnh T

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1971,

Địa chỉ: Xóm T, xã T, Thành phố S, TN

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Ông Bùi Văn M1 và ông Nguyễn Văn T1 thoả thuận thống nhất: Ông Nguyễn Văn T1 nợ ông Bùi Văn M1 tổng số tiền nợ gốc là 360.000.000đ (Ba trăm sáu mươi triệu đồng) và 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) tiền lãi.

Ông Nguyễn Văn T1 và ông Bùi Văn M1 thoả thuận thống nhất như sau: Ông Nguyễn Văn T1 có trách nhiệm trả cho ông Bùi Văn M1 tổng số tiền nợ gốc là 360.000.000đ (Ba trăm sáu mươi triệu đồng) và 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) tiền lãi.

## 2.2. Thời hạn và phương thức thanh toán như sau:

- Ông Nguyễn Văn T1 có trách nhiệm trả cho ông Bùi Văn M1 số tiền lãi 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) vào ngày 15/01/2025 (dương lịch)

- Về số tiền nợ gốc 360.000.000đ (*Ba trăm sáu mươi triệu đồng*): Vào ngày 25 dương lịch hàng tháng, từ tháng 02/2025 đến tháng 02/2028 mỗi tháng ông T1 trả cho ông M1 số tiền là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*)

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nếu ông T1 không thực hiện thì ông M1 có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công Thái Nguyên thi hành toàn bộ số tiền nợ còn lại.

## 2.3. Về lãi suất:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

**3. Về án phí:** Ông Nguyễn Văn T1 phải chịu 4.750.000 đồng (*Bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí Dân sự có giá ngạch nộp vào Ngân sách Nhà nước tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sông Công, Thái Nguyên. Ông Bùi Văn M1 là người cao tuổi nên được miễn án phí.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPSC TN;
- Chi cục THADS TPSC TN;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thùy Dung**



